

Bản án số: 158/2020/HS-PT
Ngày: 26-11-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Ngọc Hồng**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Sanh Hiền**

Ông **Nguyễn Thành Quang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Huỳnh Thị Cẩm Loan** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Lê Mỹ N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Mỹ N, sinh năm 1976. Nơi sinh: Hà T, Kiên Giang. Nơi cư trú: Tổ 6, ấp Hòa G, xã Hòa Đ, huyện Kiên L, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Tr và bà Huỳnh Xuân T; chồng: Huỳnh Văn Nh và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 08/04/2020 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 30 tháng 3 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang phát hiện, bắt quả tang Lê Mỹ N, sinh năm 1976, trú tổ 06, ấp Hòa G, xã Hòa Đ, huyện Kiên L, tỉnh Kiên Giang đang đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức bán số đề, thu giữ phơi đề ghi số tiền dùng để đánh bạc 675.000 đồng. Thu giữ tiền Việt Nam của các con

bạc là 5.165.000 đồng gồm: thu giữ của Lê Mỹ N 2.495.000 đồng, Nguyễn Thị T 1.200.000 đồng, Trần Kim Ph 1.470.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định Lê Mỹ N bán số đề và nhận phoi đề tại khu đất trống phía sau nhà của N từ khoảng tháng 01 năm 2019, hàng ngày N nhận phoi đề các đài Miền Nam và Miền Bắc của các đối tượng gồm Trần Kim Ph, sinh năm 1953, trú tổ 02, ấp Kinh I, xã Hòa Đ; Nguyễn Thị T, sinh năm 1969, trú tổ 06, ấp Hòa Gi, xã Hòa Đ; Lê Nguyệt M, sinh năm 1974, trú ấp Hòa Giang, xã Hòa Đ; Huỳnh Duy Kh, sinh năm 1994 (con bị cáo) qua mạng xã hội Zalo tên Lenu hoặc gọi điện thoại trực tiếp đọc số. Sau khi nhận phoi, N giao phoi đề lại cho đối tượng tên L (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) bằng mạng xã hội Zalo tên Ah L để hưởng tiền huê hồng.

Hành vi đánh bạc của bị cáo được thể hiện như sau: Lê Mỹ N quen biết với Trần Kim Ph, Nguyễn Thị T, Lê Nguyệt M là những người bán số đề trên địa bàn xã Hòa Đ nên N thỏa thuận giao phoi cho N để nhận huê hồng thì những người này đồng ý. Huê hồng được tính như sau: 15% đối với số đầu, số đuôi, 02% đối với số lô, bị cáo nhận mỗi con số từ 2.000 đồng đến 50.000 đồng. Hình thức cá cược ăn thua bằng tiền theo tỷ lệ; đối với số đầu, số đuôi, số lô thì tỷ lệ thắng, thua là 01 ăn 80 (tức là 1.000 đồng trúng 80.000 đồng). Khi các tay em bán số xong tổng hợp thành phoi, sau đó nhắn tin qua mạng xã hội Zalo tên Lenu hoặc gọi điện thoại trực tiếp, thời gian giao nhận phoi trước 15 giờ 30 phút hàng ngày. Sau khi nhận phoi đề xong N tổng hợp lại giao cho đối tượng tên L để lấy huê hồng.

Ngày 29/3/2020 bị cáo N nhận phoi của các tay em như sau:

Nhận của T số tiền ghi trên phoi 1.815.000 đồng trong đó số 68 trúng 10.000 đồng thành tiền 800.000 đồng. Nhận của Ph số tiền ghi trên phoi 600.000 đồng. Nhận của Kh số tiền ghi trên phoi 1.470.000 đồng. Nhận của M số tiền ghi trên phoi 2.368.000 đồng, trong đó số tiền trúng là 2.080.000 đồng. Bị cáo tự bán cho mình số tiền 50.000 đồng.

Như vậy ngày 29/3/2020 bị cáo nhận phoi đề với số ghi trên phoi là 9.133.000 đồng và tự bán số tiền 50.000 đồng. Tổng cộng số tiền dùng để đánh bạc ngày 29/3/2020 là 9.183.000 đồng.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Tiền Việt Nam 5.165.000 đồng (gồm thu giữ của Lê Mỹ N 2.495.000 đồng, Nguyễn Thị T 1.200.000 đồng, Trần Kim Ph 1.470.000 đồng).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL, màu đỏ đen, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) quyển sổ bên trong có ghi nhiều phoi đề khác nhau.

- 01 (một) phoi đề có ghi nhiều con số và số tiền khác nhau.

Ngày 13/7/2020, bị cáo Lê Mỹ N tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính 6.955.000 đồng.

Ngày 09/9/2020, bị cáo Lê Mỹ Nữ tự nguyện nộp tiền dùng để đánh bạc ngày 29/3/2020 số tiền 9.183.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Lê Mỹ N** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Mỹ N 06 (Sáu) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Nhưng bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 08/4/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16/9/2020, bị cáo Lê Mỹ N có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về Quyết định của bản án sơ thẩm:

Bị cáo Lê Mỹ N quen biết với Trần Kim Ph, Nguyễn Thị T, Lê Nguyệt M là những người bán số đề trên địa bàn xã Hòa Điền nên N thỏa thuận giao phôi cho N để nhận huê hồng thì những người này đồng ý. Huê hồng được tính như sau: 15% đối với số đầu, số đuôi, 02% đối với số lô, bị cáo nhận mỗi con số từ 2.000 đồng đến 50.000 đồng. Hình thức cá cược ăn thua bằng tiền theo tỷ lệ; đối với số đầu, số đuôi, số lô thì tỷ lệ thắng, thua là 01 ăn 80 (tức là 1.000 đồng trúng 80.000 đồng). Khi các tay em bán số xong tổng hợp thành phôi, sau đó nhắn tin qua mạng xã hội Zalo tên Lenu hoặc gọi điện thoại trực tiếp, thời gian giao nhận phôi trước 15 giờ 30 phút hàng ngày. Sau khi nhận phôi đề xong N tổng hợp lại giao cho đối tượng tên L để lấy huê hồng.

Ngày 29/3/2020 bị cáo N nhận phoi của các tay em với số tiền ghi trên phoi là 9.133.000 đồng và tự bán cho mình số tiền 50.000 đồng. Tổng cộng số tiền dùng để đánh bạc ngày 29/3/2020 là 9.183.000 đồng. Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Mỹ N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Sau khi án sơ thẩm xử xong, bị cáo Lê Mỹ N kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định, bị cáo lần đầu phạm tội và rất ăn năn hối hận, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo có anh ruột là liệt sĩ. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Lê Mỹ N là người bán số đề cho các con bạc theo kết quả xổ số kiến thiết trong một thời gian dài từ tháng 01/2019 đến ngày bị bắt quả tang 30/3/2020. Bị cáo đứng ra ghi phoi đề rồi hàng ngày giao lại cho người khác nhằm hưởng chênh lệch. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, cấp sơ thẩm xử bị cáo 06 tháng tù là có chiều cố rất nhiều so với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đưa ra các tình tiết giảm nhẹ nhưng các tình tiết này cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ cho bị cáo, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát:

Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Mỹ N 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Nhưng bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 08/4/2020.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

*Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (6);
- Bị cáo (6);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (6)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trương Ngọc Hồng